

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

TUẦN 10.2026
(02 - 06/03/2026)

*“Áp lực điều chỉnh ngắn hạn do địa chính trị,
ưu tiên quản trị rủi ro và chọn lọc cơ hội”*

Mở Tài khoản



HDS Zalo OA



Vui lòng quét hoặc nhấp vào mã QR để tiếp tục

- ❖ **VN-Index đóng cửa tuần 9.2026 tại 1,880.3 điểm, tăng 56.2 điểm (+3.08%), qua đó cho thấy hiệu ứng “khai xuân” tiếp tục lặp lại.** Thanh khoản cải thiện rõ rệt so với tuần trước Tết, phản ánh dòng tiền chủ động quay trở lại sau giai đoạn thận trọng trước kỳ nghỉ lễ. Ngoại trừ phiên đầu tuần, 4 phiên còn lại đều ghi nhận giá trị giao dịch trên 30 nghìn tỷ đồng. Giá trị giao dịch khớp lệnh bình quân trên HOSE đạt 28,477 tỷ đồng/phiên, tăng mạnh +47.0% so với tuần trước đó, dù vẫn thấp hơn -1.7% so với trung bình 5 tuần gần nhất.
- ❖ **Về cơ cấu dòng tiền, tỷ trọng tiền gia tăng ở các nhóm Chứng khoán, Công nghệ, Thép và Dầu khí, trong khi giảm ở các nhóm Ngân hàng, Bất động sản và Chăn nuôi.** Xét theo chỉ số giá, VN-Index tiếp tục ghi nhận trạng thái phân hóa giữa các nhóm ngành. Động lực tăng điểm chủ yếu đến từ nhóm Bất động sản (đóng góp lớn từ VIC với 17.38 điểm), cổ phiếu Thép (HPG) và một số mã Ngân hàng (STB, TCB, VPB). Dòng tiền đồng thời lan tỏa sang các nhóm chu kỳ như Dầu khí (BSR, PVD, PLX). Ở chiều ngược lại, lực cản tập trung tại nhóm Công nghệ (FPT), Thực phẩm (MCH, VNM) và một số cổ phiếu Bất động sản khác như VHM, TCH, KDH, VRE, DIG, PDR.
- ❖ **Dòng tiền cải thiện ở cả 3 nhóm vốn hóa.** Nhóm VN30 ghi nhận thanh khoản trung bình phiên tăng +41.8% WoW, qua đó nâng tỷ trọng dòng tiền từ 58.2% lên 61.6%. Nhóm VNMID tăng +2.5% WoW về thanh khoản, tuy nhiên tỷ trọng dòng tiền giảm từ 37.3% xuống 33.2%. Đáng chú ý, nhóm VNSML tăng mạnh +53.8% WoW, nâng tỷ trọng dòng tiền từ 4.5% lên 5.2%. Về diễn biến giá, các chỉ số cũng tăng đồng pha với thị trường chung, lần lượt VN30 +2.14% WoW, VNMID +2.52% WoW, VNSML +1.79% WoW.
- ❖ **Nhà đầu tư nước ngoài ghi nhận bán ròng 4,738 tỷ đồng.** Ở chiều ngược lại, Nhà đầu tư tổ chức trong nước ghi nhận mua ròng 3,046 tỷ đồng, Cá nhân mua ròng 1,314 tỷ đồng và Tự doanh ghi nhận mua ròng 378 tỷ đồng.
- ❖ **Nhận định:** Thị trường trong ngắn hạn vẫn chịu áp lực từ rủi ro địa chính trị, khiến biên độ dao động có thể duy trì ở mức cao khi VN-Index kiểm định vùng hỗ trợ then chốt 1,780–1,800 điểm. Tuy nhiên, với đặc điểm lịch sử cho thấy tác động của các cú sốc địa chính trị thường giảm dần khi thông tin được hấp thụ, cùng yếu tố mùa vụ của tháng 3 (theo thống kê lịch sử 9/10 năm tăng điểm kể từ 2016, ngoại lệ là năm 2020 do Covid-19) cùng với sự chủ động của dòng tiền nội là nền tảng quan trọng giúp sớm củng cố trạng thái cân bằng. Trên cơ sở đó, nhịp điều chỉnh hiện tại thiên về tính chất tái định giá và củng cố mặt bằng giá hơn. Về chiến lược, nhà đầu tư nên duy trì kỷ luật danh mục, tránh hành động cảm tính trong các phiên biến động mạnh, ưu tiên cơ cấu lại tỷ trọng theo hướng tập trung vào nhóm cổ phiếu có nền tảng cơ bản vững, vị thế đầu ngành hoặc hưởng lợi từ chu kỳ giá hàng hóa, đồng thời hạn chế giải ngân đuổi theo các nhịp hồi kỹ thuật khi yếu tố rủi ro vẫn chưa được triệt tiêu hoàn toàn.

Diễn biến chỉ số chứng khoán thế giới

Index	Chỉ số	% 1 Tuần	% 1 Tháng	% YTD	% 1 Năm
Chỉ số thị trường thế giới					
Dow Jones	48,977.9	0.4%	-0.5%	1.9%	13.4%
S&P 500	6,878.9	0.6%	-0.6%	0.5%	17.6%
Nasdaq	22,668.2	0.2%	-2.5%	-2.5%	23.5%
Europe	6,138.4	0.4%	2.4%	5.9%	10.8%
Japanese	58,023.5	2.4%	6.1%	15.3%	53.7%
Korea	6,244.1	6.8%	18.1%	48.2%	146.5%
China	4,154.5	1.6%	2.0%	4.5%	25.1%
HongKong	26,002.0	-3.9%	-3.0%	1.5%	13.1%
Taiwan	35,414.5	4.9%	10.0%	22.3%	55.6%
India	25,178.7	-2.1%	-2.1%	-3.6%	13.8%
Indonesia	8,109.8	-3.7%	-0.4%	-6.5%	24.1%
Thailand	1,528.3	3.2%	14.4%	21.3%	28.6%
VietNam	1,880.3	3.1%	2.7%	5.4%	43.8%
Hàng hóa					
Brent Oil (USD/bbl)	65.1	2.9%	7.3%	6.9%	-15.6%
WTI Oil (USD/bbl)	61.0	2.8%	7.6%	6.3%	-16.6%
Gold (USD/ounce)	5,117.5	9.6%	13.0%	16.7%	85.9%
Yield Trái phiếu Chính phủ Mỹ					
U.S 1Y (%)	3.5	-0.1%	0.1%	0.8%	-13.6%
U.S 10Y (%)	4.0	-1.4%	-7.0%	-4.4%	-4.5%

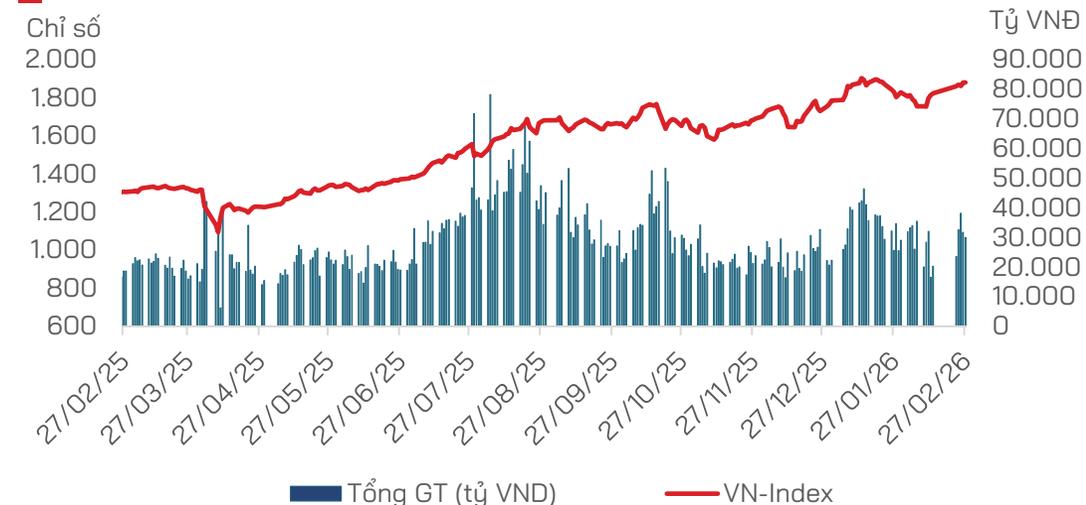
Lịch sự kiện công bố thông tin tuần 10.2026			Quan trọng
Thứ Hai 02/03		Việt Nam: Chỉ Số PMI Sản Xuất của Nikkei Tháng 2	★★
		Mỹ: Chỉ Số Quản Lý Thu Mua (PMI) - Sản Xuất Tháng 2	★
Thứ Ba 03/03		EU: Chỉ Số Giá Tiêu Dùng (CPI) Tháng 2	★★
		Trung Quốc: FDI Trung Quốc Tháng 1	★
Thứ Tư 04/03		EU: Chỉ Số Giá Tiêu Dùng (CPI) Tháng 1	★★
		Trung Quốc: Chỉ Số PMI Sản Xuất Tháng 2	★★
Thứ Năm 05/03		EU: Doanh Số Bán Lẻ Tháng 1	★
		Mỹ: Cán Cân Mậu Dịch Tháng 1	★★
Thứ Sáu 06/03		Việt Nam: Chỉ số CPI Tháng 2	★★
		Mỹ: Tỷ Lệ Thất Nghiệp Tháng 2	★★

Nguồn: HDS Research

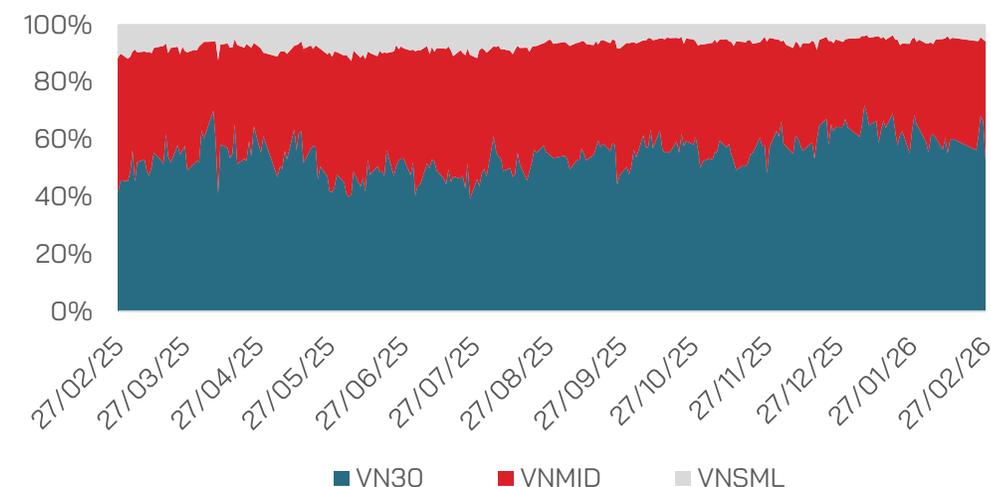
(* Dữ liệu được cập nhật vào ngày 02/03/2026

- **VN-Index đóng cửa tuần 9.2026 tại 1,880.3 điểm, tăng 56.2 điểm (+3.08%), qua đó cho thấy hiệu ứng “khai xuân” tiếp tục lặp lại.** Đây là tuần tăng thứ 2 liên tiếp, đưa chỉ số lên vùng cao nhất trong tháng với 4 phiên tăng và chỉ 1 phiên điều chỉnh duy nhất vào thứ 4.
- **Thanh khoản cải thiện rõ rệt so với tuần trước Tết, phản ánh dòng tiền chủ động quay trở lại sau giai đoạn thận trọng trước kỳ nghỉ lễ.** Ngoại trừ phiên đầu tuần, 4 phiên còn lại đều ghi nhận giá trị giao dịch trên 30 nghìn tỷ đồng. Giá trị giao dịch khớp lệnh bình quân trên HOSE đạt 28,477 tỷ đồng/phiên, tăng mạnh +47.0% so với tuần trước đó, dù vẫn thấp hơn -1.7% so với trung bình 5 tuần gần nhất.
- **Về cơ cấu dòng tiền, tỷ trọng tiền gia tăng ở các nhóm Chứng khoán, Công nghệ, Thép và Dầu khí, trong khi giảm ở các nhóm Ngân hàng, Bất động sản và Chăn nuôi.** Xét theo chỉ số giá, VN-Index tiếp tục ghi nhận trạng thái phân hóa giữa các nhóm ngành. Động lực tăng điểm chủ yếu đến từ nhóm Bất động sản (đóng góp lớn từ VIC với 17.38 điểm), cổ phiếu Thép (HPG) và một số mã Ngân hàng (STB, TCB, VPB). Dòng tiền đồng thời lan tỏa sang các nhóm chu kỳ như Dầu khí (BSR, PVD, PLX). Ở chiều ngược lại, lực cản tập trung tại nhóm Công nghệ (FPT), Thực phẩm (MCH, VNM) và một số cổ phiếu Bất động sản khác như VHM, TCH, KDH, VRE, DIG, PDR.
- **Trong tuần 09.2026, dòng tiền cải thiện ở cả 3 nhóm vốn hóa.** Nhóm VN30 ghi nhận thanh khoản trung bình phiên tăng +41.8% WoW, qua đó nâng tỷ trọng dòng tiền từ 58.2% lên 61.6%. Nhóm VNMID tăng +2.5% WoW về thanh khoản, tuy nhiên tỷ trọng dòng tiền giảm từ 37.3% xuống 33.2%. Đáng chú ý, nhóm VNSML tăng mạnh +53.8% WoW, nâng tỷ trọng dòng tiền từ 4.5% lên 5.2%. Về diễn biến giá, các chỉ số cũng tăng đồng pha với thị trường chung, lần lượt VN30 +2.14% WoW, VNMID +2.52% WoW, VNSML +1.79% WoW.

Thanh khoản sàn HOSE



Tỷ trọng các nhóm vốn hóa



- **Về độ rộng thị trường, diễn biến nghiêng về chiều tích cực, đồng pha với đà tăng của chỉ số chung.** Trên sàn HOSE, ghi nhận 259 mã tăng so với 143 mã giảm. Rổ VN30 cũng duy trì trạng thái khả quan với 21 mã tăng và 9 mã giảm.
- **Nhà đầu tư nước ngoài ghi nhận bán ròng 4,738 tỷ đồng,** tập trung tại nhóm Công nghệ thông tin. Các cổ phiếu bị bán ròng gồm: FPT, VCB, VNM, DGW, GEX, TPB.
- **Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư cá nhân ghi nhận mua ròng 1,314 tỷ đồng,** tập trung tại nhóm Công nghệ thông tin. Các mã được mua ròng gồm FPT, VCB, VNM, TPB, SSI.
- **Khối Tụ doanh ghi nhận mua ròng 378 tỷ đồng,** tập trung tại các nhóm Ngân hàng và Thực phẩm & Đồ uống. Các cổ phiếu mua ròng khớp lệnh gồm: MSN, VPB, VIX, VNM, ACB.
- **Nhà đầu tư tổ chức trong nước ghi nhận mua ròng 3,046 tỷ đồng,** với nhóm mua ròng lớn nhất là Công nghệ thông tin. Các mã được mua ròng gồm FPT, VCB, GEL, GEX, SHB.
- **Trong tuần 09.2026, dòng vốn thông qua các quỹ ETF đầu tư vào thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận vào ròng hơn 51 tỷ đồng.** Cụ thể, các quỹ ETF nội mua ròng 123 tỷ đồng, cụ thể ở 2 quỹ VFMVN Diamond ETF (+177.5 tỷ đồng) và Vina Capital VN100 ETF (39.1 tỷ đồng); ngược lại các quỹ ngoại rút ròng 63 tỷ đồng (tập chung ở quỹ Fubon FTSE VietNam ETF).

STT	Mã	Giá đóng cửa (Đ)	% thay đổi giá 1 tuần	P/E cơ bản
1	PLX	57,800	11.2%	27.2
2	GVR	40,000	9.9%	28.4
3	DGC	73,800	7.9%	9.3
4	VIC	172,000	7.5%	98.9
5	HPG	28,800	7.3%	14.3
6	GAS	107,900	6.2%	22.8
7	TPB	18,400	5.1%	6.9
8	STB	65,500	4.6%	20.8
9	VJC	175,800	3.9%	47.2
10	SHB	15,950	3.2%	6.1
11	SSI	32,400	3.2%	16.1
12	ACB	24,550	2.9%	8.1
13	LPB	43,050	2.4%	11.3
14	VPB	28,950	2.3%	9.6
15	TCB	36,250	2.3%	10.1
16	BID	47,900	2.1%	11.2
17	MSN	79,000	1.3%	29.2
18	VCB	64,900	0.8%	15.4
19	MBB	28,500	0.7%	8.6
20	MWG	93,100	0.3%	19.5
21	VIB	17,300	0.3%	8.1
22	SAB	48,400	-0.2%	14.0
23	SSB	16,900	-0.6%	8.7
24	HDB	27,950	-0.9%	8.0
25	CTG	38,250	-0.9%	8.6
26	VHM	108,000	-0.9%	10.8
27	VNM	68,200	-1.9%	15.2
28	VPL	83,500	-2.5%	132.3
29	VRE	29,050	-2.5%	10.2
30	FPT	92,900	-3.5%	16.9

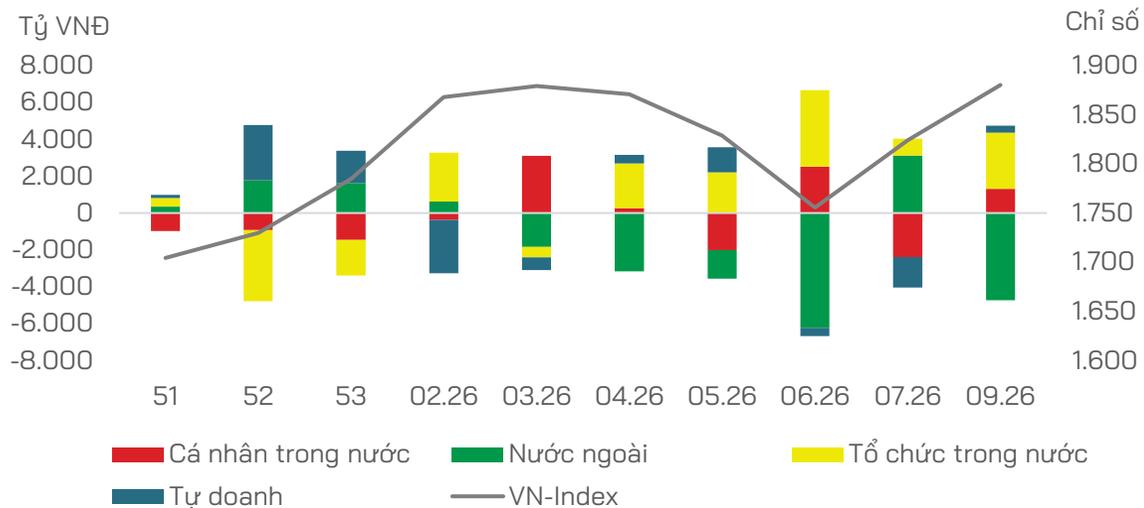
Dòng tiền tăng mạnh ở nhóm Dầu khí, Tài nguyên cơ bản và Hoá chất

Tăng giảm Dòng tiền và Chỉ số theo nhóm ngành

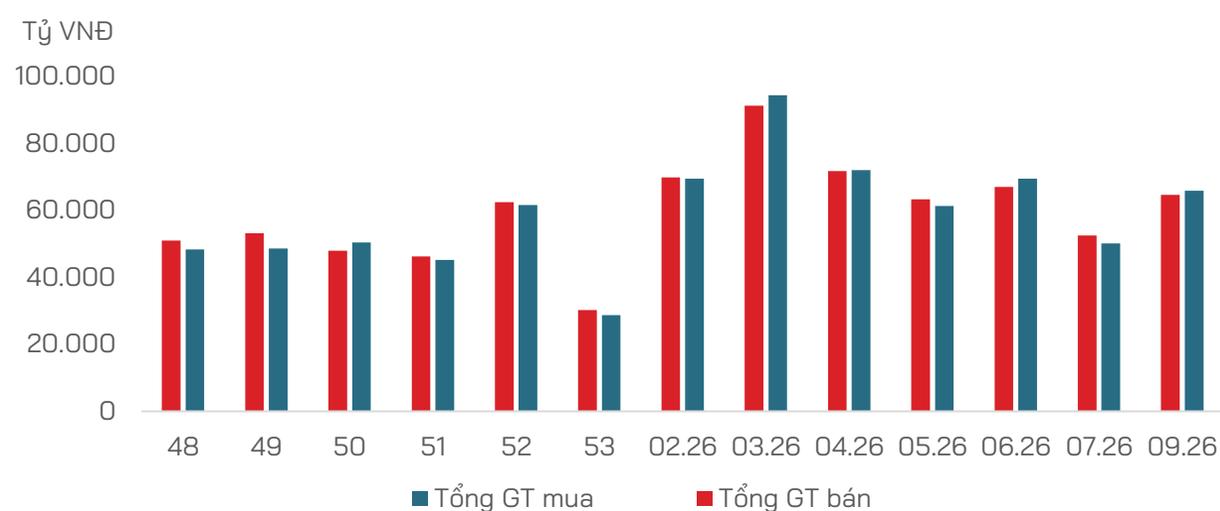
NGÀNH	TỶ TRỌNG DÒNG TIỀN									TĂNG/GIẢM CHỈ SỐ							
	26/12	31/12	09/01	16/01	23/01	30/01	06/02	13/02	27/02	1 TUẦN	2 TUẦN	1 THÁNG	3 THÁNG	6 THÁNG	9 THÁNG	1 NĂM	YTD
Ngân hàng	25.44%	28.00%	31.19%	27.62%	24.49%	21.96%	22.03%	29.21%	20.33%	2.08%	2.47%	-0.27%	10.06%	-0.68%	31.40%	28.17%	9.02%
Dịch vụ tài chính	15.61%	10.41%	12.23%	16.25%	15.53%	11.42%	10.39%	10.10%	12.98%	3.87%	5.82%	4.80%	8.43%	-8.69%	39.16%	31.98%	14.51%
Bất động sản	20.08%	21.41%	18.58%	13.85%	14.52%	15.09%	15.39%	15.96%	11.14%	3.24%	3.55%	2.26%	15.81%	42.20%	90.26%	162.18%	-5.34%
Tài nguyên Cơ bản	6.05%	3.56%	3.95%	5.02%	3.89%	4.20%	6.96%	4.26%	8.45%	8.81%	9.18%	12.67%	14.51%	14.49%	32.91%	20.76%	20.15%
Công nghệ Thông tin	2.27%	3.03%	2.43%	3.10%	3.90%	4.24%	3.78%	3.80%	8.17%	-5.34%	-7.50%	-7.37%	-7.15%	-7.74%	-7.37%	-23.25%	-4.55%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	4.70%	4.69%	4.34%	5.56%	5.71%	4.63%	5.03%	5.65%	6.73%	2.14%	2.91%	1.38%	4.94%	2.64%	5.72%	2.79%	6.99%
Dầu khí	2.83%	4.19%	5.65%	5.73%	6.25%	8.33%	7.26%	6.63%	6.69%	15.34%	17.25%	24.90%	72.41%	65.07%	115.15%	77.05%	62.29%
Thực phẩm và đồ uống	5.84%	5.41%	4.60%	6.92%	7.45%	8.53%	7.82%	5.45%	5.67%	0.65%	0.85%	-0.04%	-2.08%	13.96%	21.61%	13.04%	-0.48%
Xây dựng và Vật liệu	4.22%	4.81%	4.30%	3.77%	3.99%	4.68%	4.36%	3.89%	5.40%	2.09%	3.69%	2.90%	1.56%	0.62%	16.41%	9.60%	5.50%
Hóa chất	3.58%	4.33%	3.28%	3.46%	4.69%	4.10%	4.02%	3.57%	5.27%	8.87%	10.76%	6.91%	23.44%	17.52%	25.99%	11.08%	34.60%
Bán lẻ	3.78%	3.54%	2.55%	2.31%	2.33%	4.50%	4.82%	4.20%	3.05%	1.32%	1.69%	12.20%	16.56%	24.57%	40.65%	45.03%	8.97%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.33%	2.20%	2.70%	2.36%	2.48%	3.13%	2.56%	2.44%	2.15%	3.27%	3.45%	0.40%	27.75%	22.95%	31.69%	29.66%	18.63%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.58%	0.60%	0.68%	0.89%	1.13%	1.81%	2.35%	1.78%	1.44%	1.41%	2.28%	4.75%	18.63%	21.19%	26.76%	10.32%	14.08%
Du lịch và Giải trí	2.64%	2.39%	1.94%	1.29%	1.23%	1.36%	1.02%	1.24%	1.05%	-0.20%	0.51%	-5.36%	-8.16%	4.24%	9.75%	23.69%	-10.39%
Viễn thông	0.12%	0.25%	0.59%	0.85%	1.33%	1.11%	1.02%	0.78%	0.59%	5.80%	2.84%	-10.22%	46.26%	46.52%	57.41%	34.67%	50.33%
Bảo hiểm	0.24%	0.44%	0.45%	0.55%	0.51%	0.36%	0.57%	0.37%	0.31%	6.09%	5.46%	13.25%	27.69%	27.78%	49.47%	32.80%	21.38%
Ô tô và phụ tùng	0.24%	0.31%	0.28%	0.26%	0.26%	0.26%	0.37%	0.36%	0.28%	0.80%	0.65%	7.73%	-1.18%	-5.75%	17.14%	6.68%	5.79%
Y tế	0.27%	0.30%	0.17%	0.13%	0.19%	0.22%	0.16%	0.22%	0.17%	0.58%	0.88%	2.63%	6.40%	9.05%	7.92%	7.54%	4.66%
Truyền thông	0.16%	0.11%	0.09%	0.08%	0.12%	0.08%	0.09%	0.09%	0.11%	0.67%	0.83%	-0.50%	-3.24%	-8.82%	0.84%	19.18%	-1.05%

Khối ngoại quay lại bán ròng sau Tết

Phân loại Nhà đầu tư



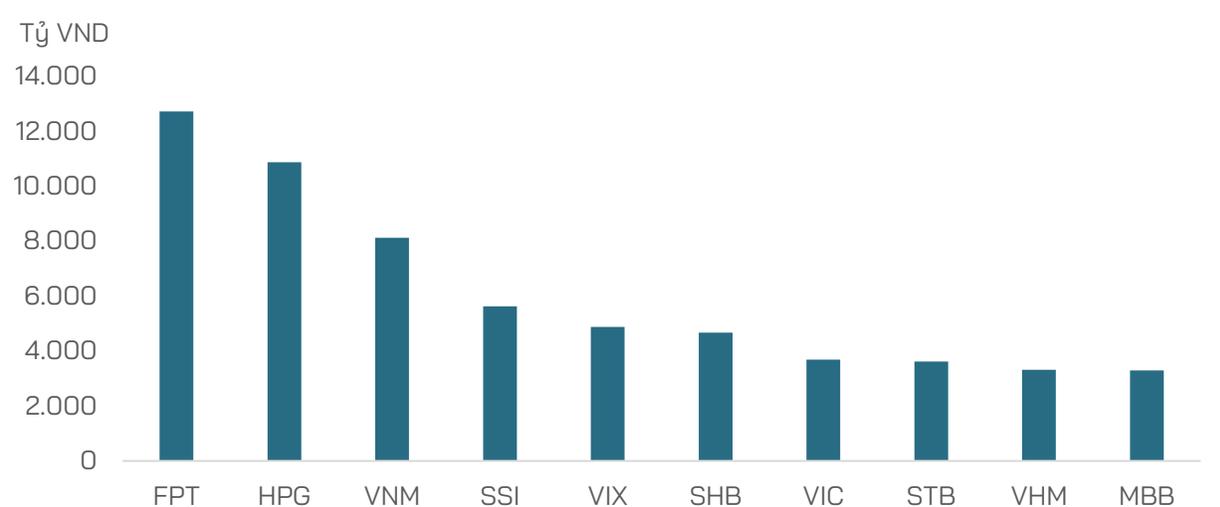
Tổng giá trị mua bán NĐT cá nhân trên HOSE



Top Cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index

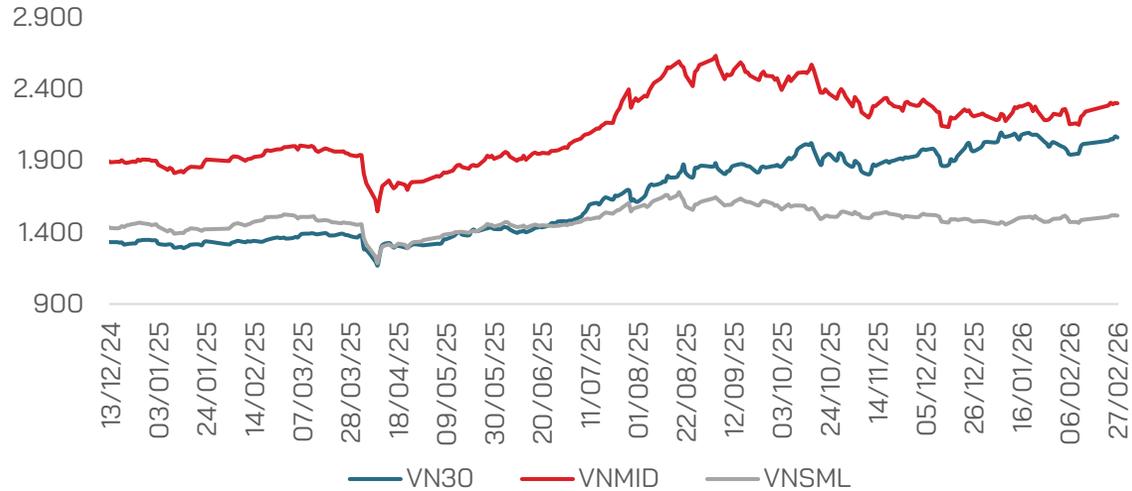


Top 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất

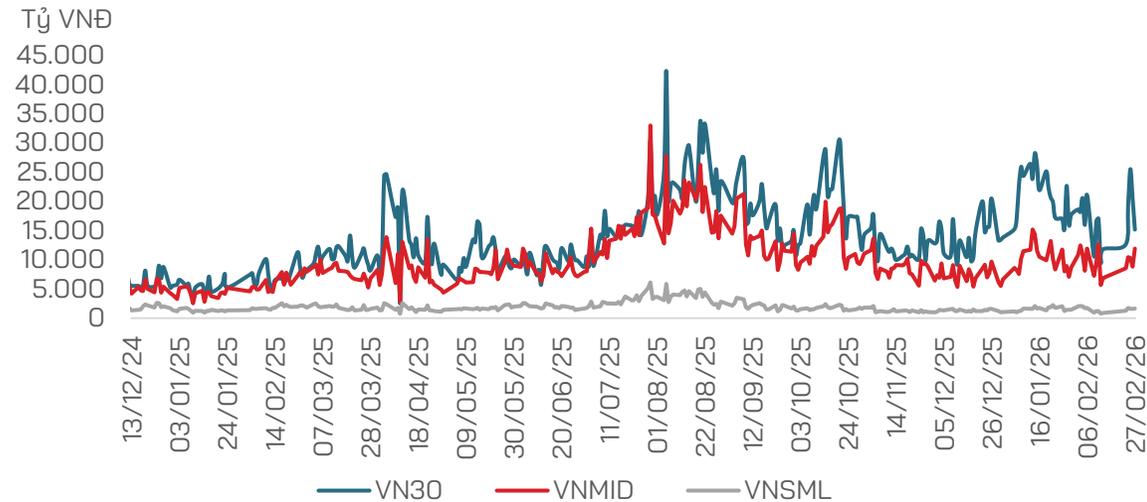


Thị trường tăng đồng thuận ở cả ba nhóm vốn hoá

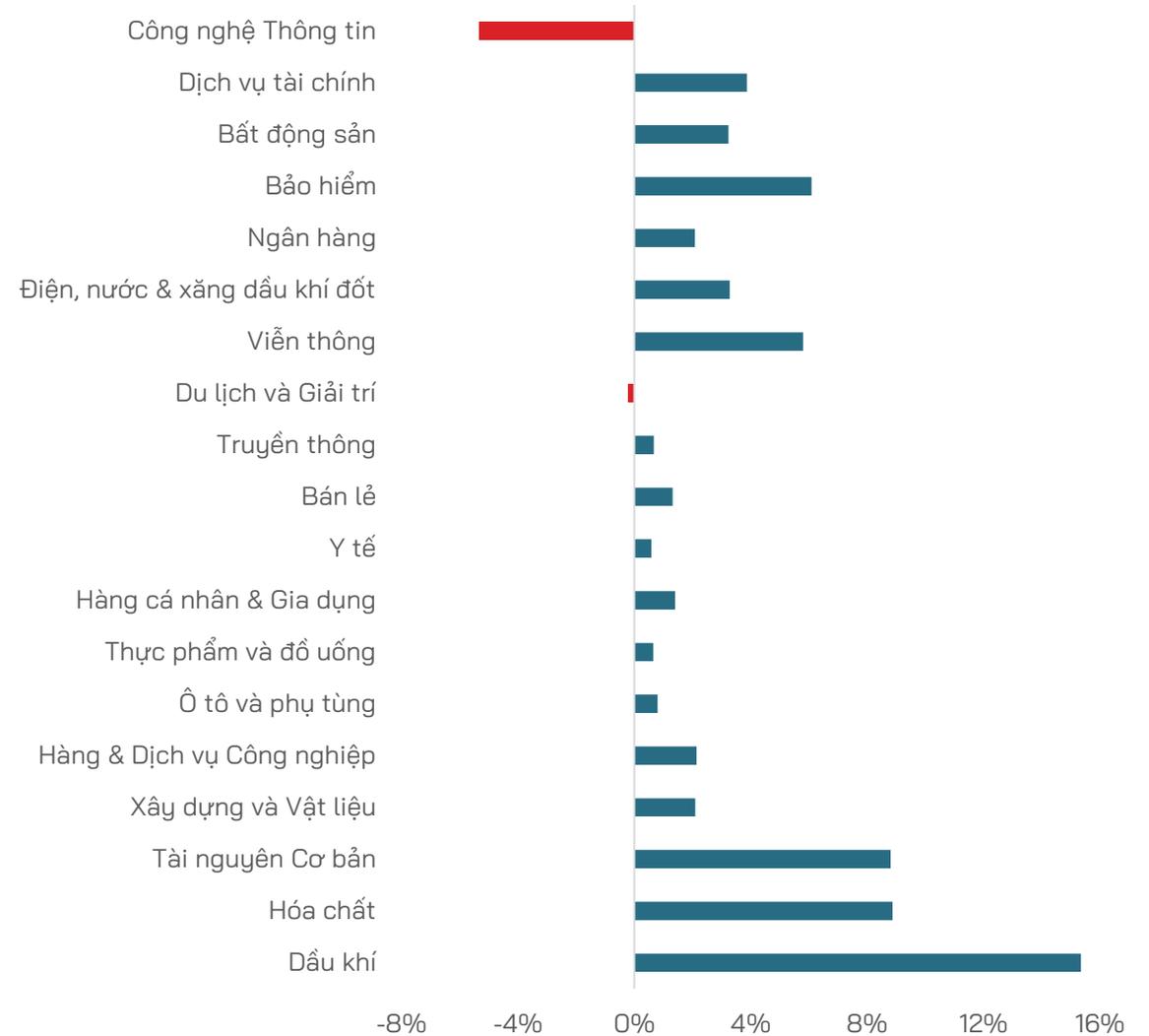
Chỉ số theo nhóm vốn hóa



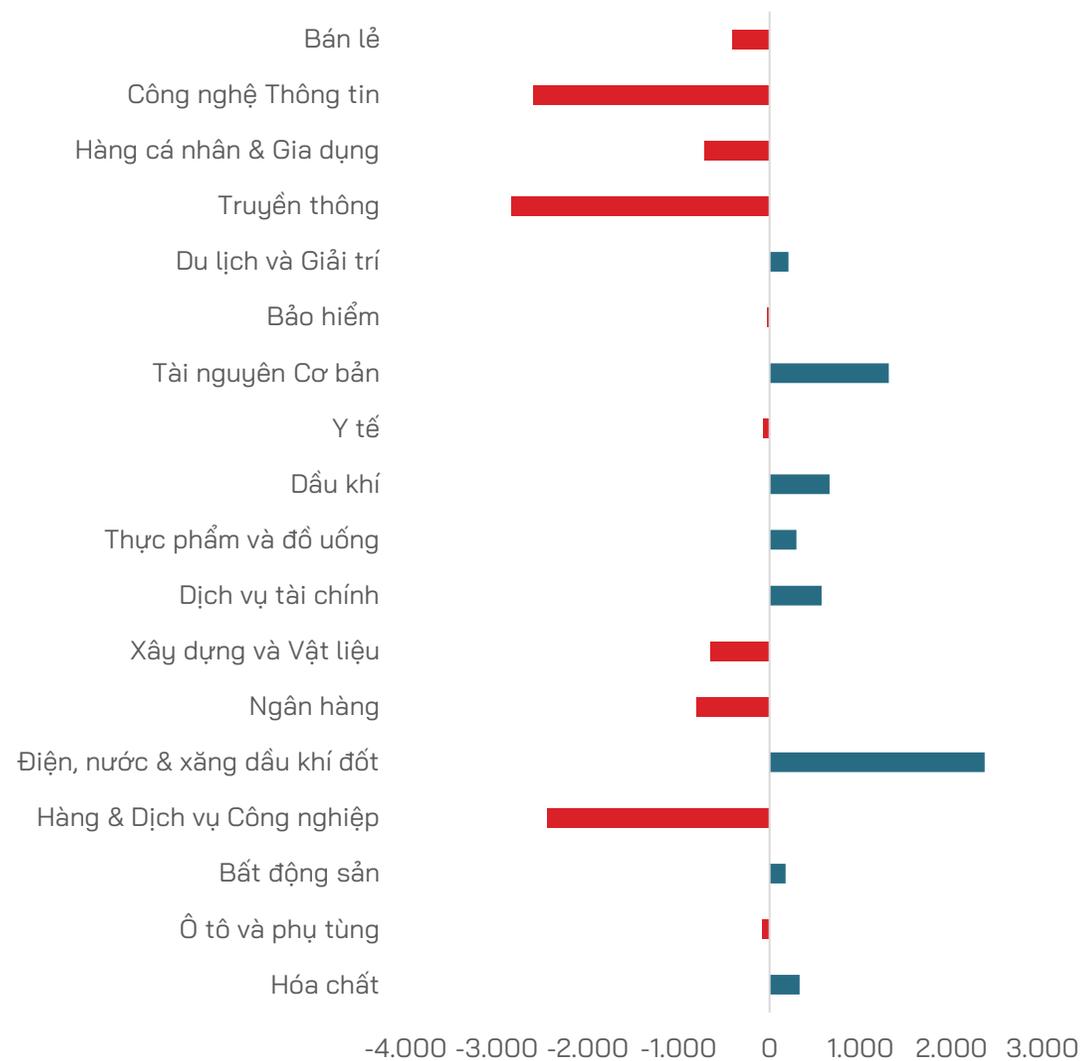
Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



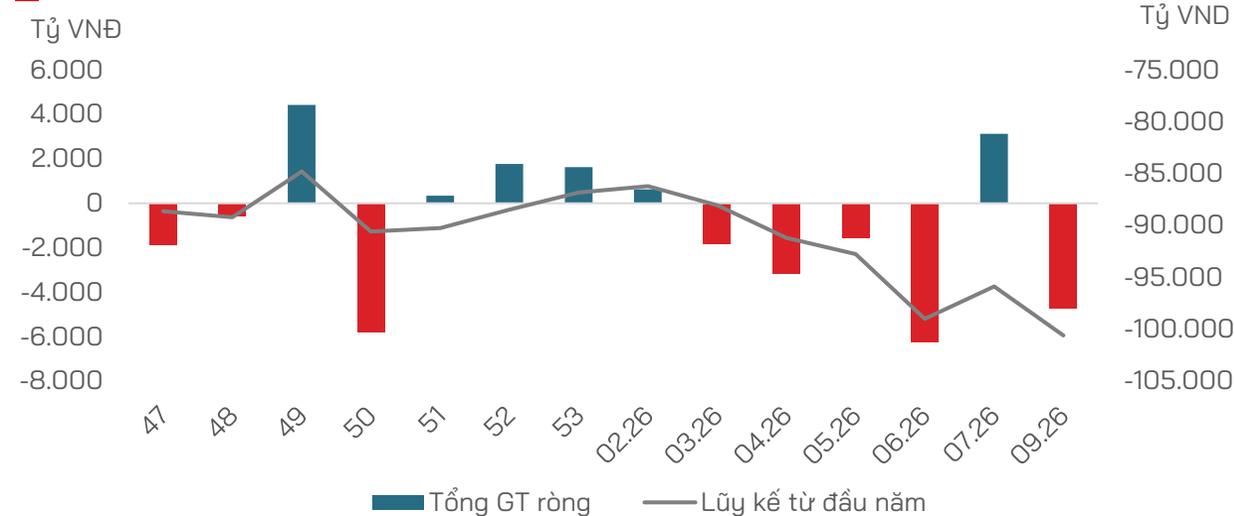
Biến động chỉ số ngành (% thay đổi)



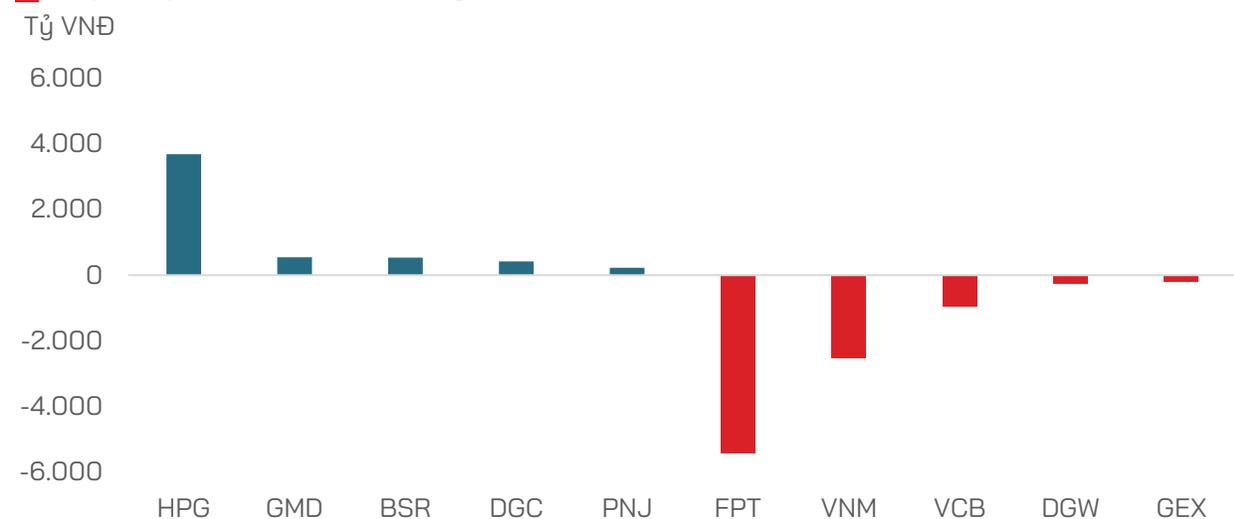
Giao dịch Khối ngoại theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch NĐT nước ngoài (theo tuần)

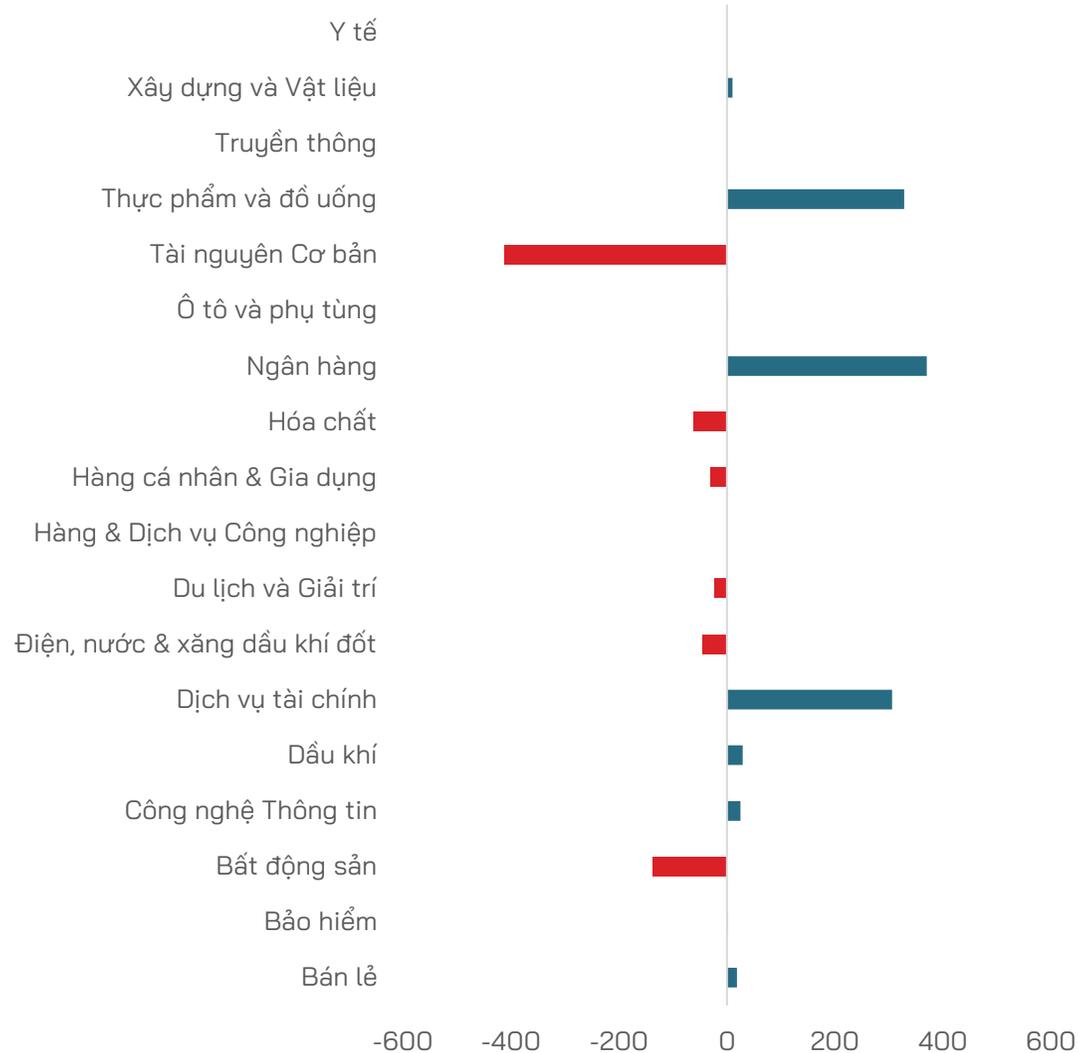


Top cổ phiếu mua bán ròng

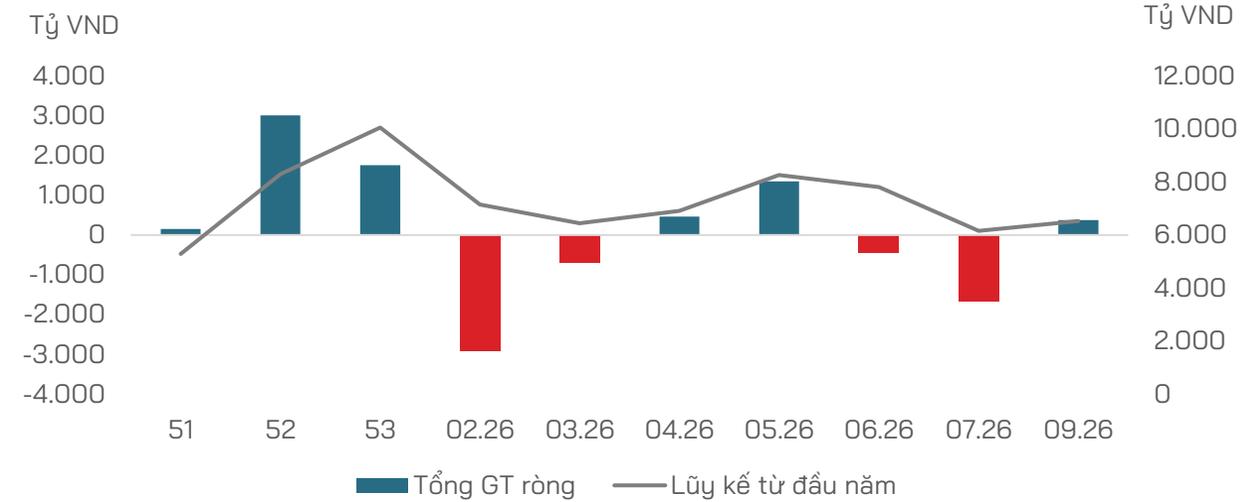


Tự doanh mua ròng nhóm Ngân hàng, F&B và Dịch vụ tài chính

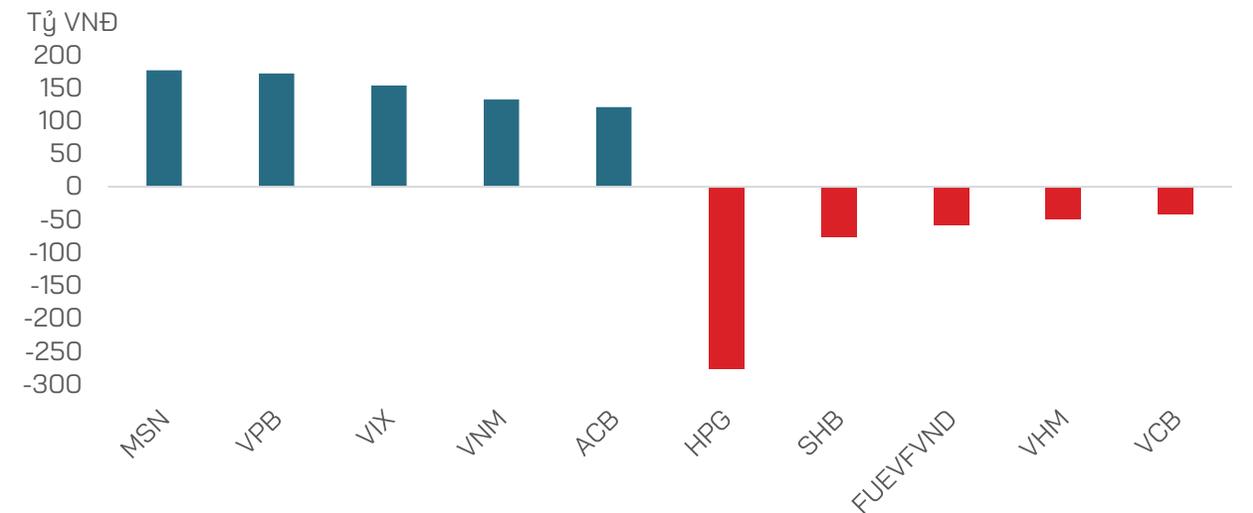
Giao dịch NĐT Tự doanh theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch Tự doanh (theo tuần)



Top cổ phiếu mua bán ròng



Tín hiệu Kỹ thuật của Top Cổ phiếu có giao dịch đột biến trong tuần qua

STT	Mã	Vốn hoá (tỷ VND)	Giá CP	Thay đổi Giá 1W	KLGD TB 3M	GTGD TB 3M (tỷ VND)	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PE	PB	Xu hướng
1	CTG	297,086	88,600	9.5%	15,066,046	604.6	64,300	103,500	8.6	1.7	Tích cực
2	GVR	160,000	84,400	12.5%	5,495,302	196.6	42,200	81,400	28.4	2.8	Tích cực
3	VNM	142,535	28,950	2.3%	9,849,058	658.6	15,950	38,650	15.2	4.7	Tích cực
4	DGC	28,028	42,950	9.6%	5,362,997	382.7	25,200	43,350	9.3	1.9	Tích cực
5	NLG	13,510	15,800	5.7%	2,561,096	77.7	11,300	19,900	15.4	1.1	Tích cực
6	VCG	12,380	38,500	5.5%	6,411,098	137.9	32,050	48,250	3.2	1.1	Tích cực
7	PVT	11,302	24,050	20.0%	5,296,650	108.8	16,600	26,700	10.9	1.3	Tích cực
8	DBC	10,218	31,750	3.1%	6,364,343	177.2	25,400	44,900	6.8	1.3	Tích cực
9	BWE	9,831	81,100	6.7%	484,107	21.1	39,100	86,000	9.9	1.6	Tích cực
10	PHR	8,550	30,150	14.9%	790,088	49.3	18,450	31,300	16.7	2.1	Tích cực
11	PTB	4,651	14,500	8.2%	298,646	15.4	9,930	16,750	8.0	1.5	Tích cực
12	HPG	221,053	12,500	2.9%	42,686,783	1,161.7	10,000	16,750	14.3	1.7	Trung tính
13	POW	44,484	57,800	11.2%	16,513,099	228.4	30,950	60,900	17.4	1.3	Trung tính
14	GEX	35,690	188,000	6.5%	11,778,689	480.9	59,800	245,500	24.2	2.0	Trung tính
15	EIB	43,588	7,160	-2.5%	18,016,782	386.6	5,320	13,850	38.3	1.7	Tiêu cực
16	FRT	28,781	92,900	-3.5%	797,671	124.5	87,000	141,800	36.2	6.9	Tiêu cực
17	VND	28,467	68,200	-1.9%	15,086,890	291.9	52,000	73,400	14.1	1.4	Tiêu cực
18	VTP	13,055	107,200	5.1%	861,798	95.7	94,600	158,300	32.2	7.4	Tiêu cực
19	BMP	12,975	158,500	-0.3%	173,921	29.1	106,700	188,800	10.6	4.5	Tiêu cực
20	HDG	10,100	20,900	-1.9%	2,221,766	61.2	20,650	42,000	14.3	1.5	Tiêu cực
21	CMG	8,105	17,650	-1.4%	429,265	15.5	10,500	30,350	20.5	2.5	Tiêu cực
22	ANV	7,202	27,050	2.1%	1,603,795	44.0	12,400	33,350	7.2	2.0	Tiêu cực
23	DXS	4,146	15,100	-4.1%	3,282,013	28.9	12,300	24,200	12.3	0.7	Tiêu cực

Rung lắc ngắn hạn do địa chính trị, nền xu hướng chưa bị phá vỡ

- **Căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông đang làm gia tăng bất định đối với triển vọng kinh tế và dòng vốn toàn cầu**, qua đó có thể kích hoạt các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh kỹ thuật ngắn hạn khi nhà đầu tư nâng cao trạng thái phòng ngừa rủi ro, đặc biệt trong bối cảnh VN-Index đang vận động tại vùng giá nhạy cảm sau hai tuần tăng liên tiếp. Tuy nhiên, tác động của yếu tố địa chính trị thường giảm dần khi thị trường hấp thụ và đánh giá lại thông tin. Đồng thời, yếu tố mùa vụ tháng 3 (9/10 năm tăng điểm kể từ 2016, ngoại lệ là năm 2020 do Covid-19) đóng vai trò hỗ trợ. Nhịp điều chỉnh ngắn hạn nhiều khả năng sẽ tạo nền tảng cho nhịp tăng tiếp theo, nhất là trong bối cảnh dòng tiền quay trở lại và cấu trúc xu hướng trung hạn vẫn duy trì. Tuy nhiên, rủi ro địa chính trị vẫn là biến số cần theo dõi chặt chẽ, đặc biệt khi thị trường đang vận động tại vùng giá nhạy cảm về mặt kỹ thuật.
- **Kịch bản:**
 - **Cơ sở:** Kiểm định vùng hỗ trợ quanh 1,780–1,800 điểm, dao động tích lũy khi lực cầu bắt đáy dần cân bằng áp lực bán.
 - **Tích cực:** Chỉ số phục hồi trở lại lên 1,830–1,850 điểm nhờ thông tin địa chính trị hạ nhiệt và dòng tiền nội quay lại nhóm dẫn dắt.
 - **Tiêu cực:** Nếu áp lực bán lan rộng và hỗ trợ 1,780–1,800 bị xuyên thủng, có thể mở rộng nhịp điều chỉnh về vùng 1,740–1,760 điểm.



- **Nhận định:** Thị trường trong ngắn hạn vẫn chịu áp lực từ rủi ro địa chính trị, khiến biên độ dao động có thể duy trì ở mức cao khi VN-Index kiểm định vùng hỗ trợ then chốt 1,780–1,800 điểm. Tuy nhiên, với đặc điểm lịch sử cho thấy tác động của các cú sốc địa chính trị thường giảm dần khi thông tin được hấp thụ, cùng yếu tố mùa vụ của tháng 3 (theo thống kê lịch sử 9/10 năm tăng điểm kể từ 2016, ngoại lệ là năm 2020 do Covid-19) cùng với sự chủ động của dòng tiền nội là nền tảng quan trọng giúp sớm củng cố trạng thái cân bằng. Trên cơ sở đó, nhịp điều chỉnh hiện tại thiên về tính chất tái định giá và củng cố mặt bằng giá hơn. Về chiến lược, nhà đầu tư nên duy trì kỷ luật danh mục, tránh hành động cảm tính trong các phiên biến động mạnh, ưu tiên cơ cấu lại tỷ trọng theo hướng tập trung vào nhóm cổ phiếu có nền tảng cơ bản vững, vị thế đầu ngành hoặc hưởng lợi từ chu kỳ giá hàng hóa, đồng thời hạn chế giải ngân đuổi theo các nhịp hồi kỹ thuật khi yếu tố rủi ro vẫn chưa được triệt tiêu hoàn toàn.

- **Cuộc tấn công chung của Mỹ và Israel vào Iran** - một thành viên của OPEC - có nguy cơ gây ra sự gián đoạn lớn về nguồn cung dầu ở Trung Đông, mà trong trường hợp xấu nhất có thể dẫn đến suy thoái kinh tế toàn cầu
- **Iran** dọa phong tỏa eo biển Hormuz, Mỹ cảnh báo khẩn cấp tàu thuyền
- **OPEC+** xác nhận tăng sản lượng 206,000 thùng/ngày sau cuộc chiến ở Iran
- **Xung đột Trung Đông đẩy USD tăng mạnh**, euro và nhiều đồng tiền châu Á suy yếu
- **Giá vàng vượt 5,400 USD** khi căng thẳng leo thang ở Iran
- **Giá dầu tăng vọt 8%** sau khi Iran tuyên bố đóng Eo biển Hormuz
- **Mỹ** đang chuẩn bị tăng thuế quan lên 15% hoặc cao hơn đối với một số quốc gia - Đại diện thương mại Mỹ Jamieson Greer cho biết ngày 25/2, nhưng không nêu tên nước cụ thể hay cho biết thêm thông tin chi tiết
- **Một số quan chức Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)** phát biểu vào ngày 24/2 đưa ra quan điểm thận trọng với việc tiếp tục cắt giảm lãi suất.
- **Thuế quan toàn cầu mới của Mỹ** đã chính thức có hiệu lực, ở mức 10% thay vì 15% như Tổng thống Donald Trump đã tuyên bố trước đó.
- **Tổng thống Donald Trump** tuyên bố sẽ áp thuế quan cao hơn với các quốc gia vi phạm thỏa thuận thương mại đã ký với Mỹ, sau khi Tòa án Tối cao Mỹ ra phán quyết bác bỏ thuế đối ứng...

- **Chính sách thuế quan mới của Tổng thống Mỹ Donald Trump** có thể khiến một số mặt hàng của EU chịu thuế vượt trần 15%, đe dọa thỏa thuận thương mại hai bên đã đạt được.
- **Tăng trưởng GDP quý 4/2025** của Mỹ chỉ đạt 1,4%, giảm mạnh so với mức 4,4% của quý 3 và 3,8% của quý 2, thấp hơn kỳ vọng của giới phân tích (2,5-2,8%)
- **Giá bán buôn tại Mỹ** tăng nhanh hơn dự kiến trong tháng 01, làm dấy lên nghi ngờ về khả năng lạm phát đang hạ nhiệt
- **Lạm phát tại Khu vực eurozone** tháng 1/2026 đã giảm xuống 1,7%, mức thấp nhất kể từ tháng 9/2024 và thấp hơn mục tiêu 2% của ECB
- **Văn phòng Thủ tướng Anh** cho biết Anh không loại trừ phương án đáp trả nào nếu Mỹ không thực hiện thỏa thuận thuế quan 10% đã ký với London vào năm ngoái và áp mức thuế quan toàn cầu mới 15% lên hàng hóa Anh.
- **Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC)** ngày 24/2 giữ nguyên lãi suất cho vay chuẩn, một quyết định cho thấy sự thận trọng nhằm cân bằng giữa một bên là hỗ trợ nền kinh tế đang giảm tốc và một bên là duy trì sự ổn định tỷ giá đồng nội tệ
- **Một số nhà máy thép Trung Quốc** được yêu cầu cắt giảm ít nhất 30% sản lượng
- **Trung Quốc và Hàn Quốc** đã giải quyết tranh chấp thương mại liên quan đến thép cuộn cán nóng thông qua một thỏa thuận cam kết giá, tương tự Trung Quốc từng áp dụng trong căng thẳng xe điện với EU

- **NHNN** hút ròng gần 80.000 tỷ đồng sau Tết trong tuần từ 23-27/2, lãi suất liên ngân hàng xuống dưới 3%
- **Chính phủ** ban hành Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02 Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (Chương trình)
- **Nghị quyết 68-NQ/TW:** Động lực để Việt Nam bứt phá tới ngưỡng thu nhập cao
- **Bí thư Trần Lưu Quang:** TP.HCM khuyến khích nhân rộng xã hội hóa chỉnh trang đô thị
- **Chiến sự Trung Đông leo thang**, doanh nghiệp Việt lo chi phí logistics tăng vọt
- **Chiến sự leo thang tại Trung Đông** đang tác động trực tiếp đến hoạt động du lịch và hàng không, buộc nhiều hãng lữ hành Việt Nam phải điều chỉnh kế hoạch
- **Thủ tướng Chính phủ** yêu cầu theo dõi sát thị trường vàng, triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý hoạt động kinh doanh vàng phù hợp; khẩn trương đánh giá, xem xét đề xuất thành lập sàn/sở giao dịch vàng quốc gia, không để chậm trễ hơn nữa
- **Bộ Công Thương** vừa ban hành Chỉ thị số 04/CT-BCT về triển khai các giải pháp bảo đảm cung cấp điện trong thời gian cao điểm năm 2026 và giai đoạn 2027-2030, với yêu cầu không để thiếu điện cho sản xuất kinh doanh và đời sống người dân trong mọi tình huống

- **Ngày 15/3/2026**, cử tri cả nước sẽ tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026–2031
- **Bộ Tài chính** cập nhật 3 kịch bản lạm phát năm 2026. Mức tăng CPI tương ứng với 3 kịch bản là khoảng 3,6%; 4,1% và 4,6%
- **Bộ Xây dựng** đang dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về thí điểm phát triển nhà ở thương mại giá phù hợp
- **Bộ Xây dựng** đặt mục tiêu hoàn thành trên 110.000 căn nhà ở xã hội trong 2026
- **Để đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế của TP.HCM** năm 2026 trên 10%, nửa đầu năm, tốc độ tăng trưởng phải đạt ít nhất 10,3%; trong đó quý 2 sẽ phải tăng rất cao
- **Tỷ lệ nợ xấu toàn ngành ngân hàng** bất ngờ hạ nhiệt vào cuối năm 2025, về dưới mốc 2%, nhờ những nỗ lực xử lý quyết liệt. Tuy nhiên, nợ có khả năng mất vốn (nhóm 5) lại âm thầm tăng vọt tại nhiều ngân hàng
- **PMI tháng 2/2026:** Sản lượng trong tháng 2 tăng nhanh hơn thành mức cao của 19 tháng
- **Các Đại sứ quán Việt Nam tại khu vực Vùng Vịnh** đã ra thông báo khẩn khuyến cáo công dân Việt Nam tại địa bàn hạn chế di chuyển không cần thiết và không đến các địa điểm nhạy cảm về an ninh
- **TP.HCM** tìm đơn vị có năng lực tài chính, kinh nghiệm để làm Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ

- **VIC:** Muốn huy động 350 triệu USD trái phiếu quốc tế kèm quyền chọn nhận cổ phiếu Vinpearl
- **GSM sáp nhập GF tăng vốn lên 43,400 tỷ:** Tỷ lệ sở hữu của tỷ phú Phạm Nhật Vượng về dưới 50%
- **PNJ** công bố quyết định góp vốn thành lập công ty con mang tên CTCP Giải pháp Tài sản An Tín
- **DXG** mới đây thông qua công ty thành viên là CTCP Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Hà An nhận chuyển nhượng dự án quy mô 8.6ha tại phường Dĩ An, TPHCM. Dự án có tổng số hơn 3,800 căn hộ, ở khu vực trung tâm
- **TCM** báo lãi tháng 1/2026 giảm 13% dù doanh thu đi lên
- **BAX** đặt mục tiêu năm 2026 với tổng doanh thu hơn 137 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2025. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế gần 27 tỷ đồng, giảm 25%; cổ tức duy trì tỷ lệ 25%
- **PDN** ra Nghị quyết chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tạm ứng cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026
- **SHB** được chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 53,442 tỷ đồng
- **OCBS:** ngày 9/3 tới sẽ chốt danh sách cổ đông để thực hiện chào bán 200 triệu cổ phiếu nhằm tăng vốn điều lệ
- **VCK:** ngày 11/3 sẽ chốt danh sách cổ đông phát hành hơn 913 triệu cổ phiếu cho cổ đông với tỷ lệ thực hiện quyền 100:60. Tức cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 60 cổ phiếu mới

- **Hoà phát (HPG)** cho biết ngày 18/3 là thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
- **HDG** thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1/2025 với tỷ lệ 5% bằng tiền mặt, dự kiến tháng 3-4/2026
- **LAF** tiếp tục duy trì mức cổ tức 15% năm thứ 4 liên tiếp, trong đó Tập đoàn PAN hưởng lợi lớn nhất. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 18/03, ngày thanh toán dự kiến vào 17/04
- **CTCP Nova Final Solution (NFSC)** cho biết đã mua lại trước hạn 997.2 tỷ đồng của lô trái phiếu NOVA Final Solution.Bond.2019 trong ngày 12/02/2026
- **CTR:** Riêng tháng 1, doanh thu đạt 1,303 tỷ đồng, tăng 45% so với cùng kỳ 2025; lợi nhuận trước thuế đạt gần 64 tỷ đồng, cao hơn 26%
- **VHC:** Công bố tình hình kinh doanh tháng 1/2026 với doanh thu đạt 958 tỷ đồng, tăng 7% so với tháng trước và tăng 13% so với cùng kỳ
- **NVB:** Dự kiến phát hành thêm 1 tỷ cổ phiếu nhằm tăng vốn điều lệ thêm 10,000 tỷ lên 29,279 tỷ đồng. Giá chào bán là 10,000 đồng/cp
- **VNZ** dự kiến phát hành thêm 349,581 cp ESOP (tương đương 1.19% lượng cổ phiếu lưu hành). Giá phát hành là 30,000 đồng/cp, chưa bằng 1/10 so với thị giá ngày 24/02 (350,000 đồng/cp)
- **GEL** công bố nghị quyết Hội đồng quản trị về việc tham gia góp vốn vào doanh nghiệp thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình với tỷ lệ góp vốn dự kiến là 20%

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD (HDS)

 www.hdbs.vn

TRỤ SỞ CHÍNH

 23A-B Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

 +84 287 3076966

 +84 286 2838666

CHI NHÁNH HÀ NỘI

 Tầng 5, 32 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

 +84 243 359 8866

 +84 243 351 8866

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

 hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich

 research@hdbs.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thu thập từ các nguồn được đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên HDS không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ tuyệt đối của các thông tin này. Các nhận định trong báo cáo phản ánh quan điểm tại thời điểm phát hành, có thể thay đổi theo diễn biến thị trường mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo và không phải là khuyến nghị đầu tư. HDS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo.

Báo cáo này là sản phẩm và tài sản của HDS. Mọi hành vi sao chép sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của HDS đều là trái luật.